

Ngày soạn: 23/11/2024

Ngày giảng: 25/11/2024. Lớp 9D1,9D2,9D3

1/12/2024. Lớp 9D1,9D2,9D3

## **TIẾT 16,17 - BÀI 9: DỊCH VỤ**

**Thời gian thực hiện: 2 tiết**

### **I. MỤC TIÊU**

#### **1. Kiến thức**

- Phân tích được vai trò của một trong các nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ.

- Trình bày được sự phát triển ngành bưu chính viễn thông.

- Xác định được trên bản đồ các tuyến đường bộ huyết mạch, các tuyến đường sắt, các cảng biển lớn và các sân bay quốc tế chính.

\* **Tích hợp GDANQP:** Một số hình ảnh về phát triển kinh tế, xã hội và bảo đảm quốc phòng.

#### **2. Năng lực**

##### **\* Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: Tìm kiếm thông tin, tài liệu liên quan đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Học sinh phát triển kỹ năng làm việc nhóm khi tham gia các hoạt động thảo luận, trình bày về phát triển và phân bố của ngành dịch vụ.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:

##### **\* Năng lực riêng**

- Nhận thức khoa học địa lí: Phân tích được vai trò của một trong các nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ.

- Tìm hiểu địa lí: Xác định được trên bản đồ 9.1 các tuyến đường bộ huyết mạch, các tuyến đường sắt, các cảng biển lớn và các sân bay quốc tế chính.

- Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học: Vận dụng kiến thức sưu tầm tìm hiểu về các ngành dịch vụ ở địa phương em.

#### **3. Phẩm chất**

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm với các điều kiện tác động đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ.

### **II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

#### **1. Giáo viên:**

- Máy tính, máy chiếu.

#### **2. Học sinh:**

- Chuẩn bị bài học theo phiếu học tập

### **III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

#### **1. Hoạt động 1: Mở đầu**

##### **a. Mục tiêu**

- Tạo hứng thú học tập cho học sinh

## **b. Tổ chức thực hiện**

### **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV tổ chức cho HS trò chơi: **ĐOÁN HÌNH**

Chia lớp thành 4 đội chơi

Gv chiếu các hình ảnh: Máy bay, Tàu hỏa, Xe buýt 2 tầng, Thư, Viettel - Tập đoàn Viễn thông quân đội

1. Nhìn vào tranh.

2. Mỗi câu có 10 giây suy nghĩ.

3. Đội nào có nhiều đáp án đúng nhất sẽ giành chiến thắng.

### **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tiến hành hoạt động trong 3 phút.

### **Bước 3: Báo cáo kết quả**

Gv gọi hs báo cáo, hs khác nhận xét, bổ sung

### **Bước 4: Kết luận, nhận định**

\* GV kết luận và vào bài mới.

GV quan sát, nhận xét đánh giá hoạt động học của HS => Từ câu trả lời của học sinh, GV kết nối vào bài học: *Ngành dịch vụ chiếm tỉ trọng cao trong cơ cấu kinh tế nước ta và phát triển ngày càng đa dạng. Các nhân tố nào ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ? Một số ngành dịch vụ của nước ta phát triển ra sao?*

## **2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

### **Hoạt động 2.1: Các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển và phân bố các ngành dịch vụ**

#### **a. Mục tiêu**

- Phân tích được vai trò của một trong các nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ.

#### **b. Tổ chức thực hiện**

##### **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

##### **Nhiệm vụ 1:**

- Hàng ngày em thường sử dụng các loại hình dịch vụ nào?

- Dịch vụ là ngành kinh tế như thế nào?

- Vai trò của ngành dịch vụ?

- Cơ cấu ngành dịch vụ?

##### **Nhiệm vụ 2: Hoạt động nhóm (5P)**

- GV chia lớp thành 6 nhóm

- Giao nhiệm vụ cho các nhóm. Dựa vào thông tin SGK, hoàn thiện phiếu học tập về 1 trong các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố dịch vụ

+ Nhóm 1,2 Tìm hiểu các nhân tố là sự phát triển và dân cư, lao động

- + Nhóm 3,4 Tìm hiểu các nhân tố vốn và cơ sở hạ tầng
- + Nhóm 5,6 Tìm hiểu các nhân tố chính sách và vị trí địa lí , điều kiện tự nhiên.

Nhân tố	Ảnh hưởng

### **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS Thực hiện nhiệm vụ nhóm

### **Bước 3: Báo cáo kết quả**

- GV yêu cầu hs Báo cáo kết quả
- Mỗi nhóm báo cáo sản phẩm trong thời gian tối đa là 3 phút
- Các nhóm khác lắng nghe, ghi chép nhận xét và đặt câu hỏi tương tác

### **Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV đánh giá và chốt kiến thức
- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.
- Chuẩn kiến thức

## **1. Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ**

### **a/ Các nhân tố KTXH**

- **Sự phát triển kinh tế:** Có ảnh hưởng quyết định đến sự phát triển của ngành dịch vụ. Kinh tế phát triển làm tăng quy mô, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng ngành dịch vụ. Sự phát triển các ngành sản xuất làm tăng nhu cầu sử dụng các hoạt động: GTVT, thương mại, tài chính ngân hàng...
- **Dân cư và nguồn lao động:** đông, thị trường tiêu thụ lớn, mức sống ngày càng tăng -> đa dạng hóa các loại hình, chất lượng dịch vụ.
- **Vốn và Khoa học – công nghệ:** phát triển, đặc biệt là công nghệ thông tin, chuyển đổi số ...-> góp phần nâng cao chất lượng và mở rộng các loại hình dịch vụ như giao thông thông minh, truyền thông số, thương mại điện tử.
- **Cơ sở hạ tầng:** Đang được hiện đại hóa-> góp phần thu hút đầu tư, nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ như giao thông, thương mại, dịch vụ...
- **Chính sách:** Có vai trò định hướng và tạo cơ hội phát triển các ngành dịch vụ ưu tiên, thu hút vốn đầu tư, khoa học-công nghệ ...-> góp phần mở rộng thị trường và hội nhập quốc tế.

### **b/ Các nhân tố TN**

#### **- Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên:**

- + **Vị trí địa lí :** Do nằm ở trung tâm khu vực ĐNÁ, khu vực kinh tế phát triển năng động của Châu Á Thái bình Dương -> tạo thuận lợi mở rộng thị trường xuất nhập khẩu, xây dựng các tuyến du lịch, giao thông.

#### **+ Điều kiện tự nhiên:**

- Khí hậu thuận lợi cho các hoạt động dịch vụ.

- Các khu vực đồi núi, bãi biển, cảnh đẹp thích nghi Phát triển du lịch như sa pa, đà lạt, Vịnh Hạ long.
- Bờ biển có nhiều vũng, vịnh thuận lợi xây dựng các cảng biển,
- Mạng lưới sông ngòi dày đặc phát triển giao thông đường sông, du lịch sông nước.
- \* Khó Khăn: địa hình nhiều đồi núi, chia cắt mạnh, thiên tai gây khó khăn cho các ngành dịch vụ.

## **Hoạt động 2.1: Một số ngành dịch vụ**

### **a. Mục tiêu**

- Xác định được trên bản đồ các tuyến đường bộ huyết mạch, các tuyến đường sắt, các cảng biển lớn và các sân bay quốc tế chính.
- Trình bày được sự phát triển ngành bưu chính viễn thông.

### **b. Tổ chức thực hiện**

#### **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu HS quan sát kỹ bản đồ mạng lưới đường giao thông và xác định các tuyến đường ô tô, đường sắt, cảng biển, cảng hàng không.

- Dựa vào H9.1, thông tin SGK tìm hiểu về các loại hình GTVT ở nước ta.
- GV gọi 1 đến 2 em lên bảng xác định trên bản đồ một số tuyến đường bộ huyết mạch, các tuyến đường sắt, các cảng biển lớn và các sân bay quốc tế chính.
- Lớp nhận xét.
- GV giao nhiệm vụ cho học sinh

\*GV chia lớp thành 6 nhóm

#### **- Nhóm 1,2, 3: Ngành giao thông vận tải**

1. Vai trò của ngành giao thông vận tải? Kể tên các loại hình GTVT ở nước ta?
2. Xác định trên bản đồ mạng lưới giao thông Việt Nam năm 2021 một số tuyến đường bộ, đường sắt quan trọng ở nước ta?
3. Tại sao vận tải thủy có ý nghĩa đặc biệt đối với sản xuất và đời sống nhân dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long?

#### **- Nhóm 4,5,6: Ngành bưu chính viễn thông**

1. Dựa vào hiểu biết của mình em hãy cho biết hoạt động nào thuộc dịch vụ bưu chính và hoạt động nào là dịch vụ viễn thông?
2. Tại sao Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh là hai trung tâm dịch vụ lớn nhất ở nước?
3. Em có dùng mạng xã hội?

#### **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

-HS Thực hiện nhiệm vụ cá nhân/nhóm

#### **-Bước 3: Báo cáo thảo luận**

- Các nhóm báo cáo kết quả
- Mỗi nhóm báo cáo sản phẩm kết hợp trên bản đồ.

#### **Bước 4: Kết luận, nhận định**

## **-GV Đánh giá và chốt kiến thức**

- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.

### **2. Giao thông vận tải**

+ Đường ô tô: Loại hình giao thông quan trọng nhất ở nước ta. Các tuyến đường quan trọng: Theo chiều Bắc – Nam: Quốc lộ 1, đường Hồ Chí Minh, cao tốc Bắc-Nam phía đông. Theo chiều Đông - Tây: Quốc lộ 7, 9, 9, 51, ...

+ Đường sắt: Tuyến đường quan trọng nhất là đường sắt Thống Nhất. Ngoài ra còn một số tuyến Hà Nội - Hải Phòng, Hà Nội - Lào Cai. Và đang xây dựng một số tuyến đường sắt nội thị TP Hà Nội, Hồ Chí Minh và đường sắt Xuyên Á.

+ Đường biển: Năm 2021, có 34 cảng biển, trong đó có 2 cảng đặc biệt: Hải Phòng và Bà Rịa - Vũng Tàu. Một số tuyến đường biển quốc tế quan trọng: Hải Phòng – Tôkiô, TP Hồ Chí Minh – Singgapo, ...

+ Đường sông: Được phát triển trên một số hệ thống sông lớn là hệ thống sông Cửu Long và sông Hồng.

+ Đường hàng không: Năm 2021 có 22 cảng hàng không, trong đó có 10 cảng quốc tế, 12 cảng nội địa. Ba cảng quốc tế quan trọng: Nội Bài, Đà Nẵng, Tân Sơn Nhất.

#### **b. Bưu chính viễn thông**

- Là ngành quan trọng, góp phần vào việc nâng cao đời sống người dân, tăng trưởng kinh tế và hội nhập quốc tế.

- Doanh thu tăng nhanh và liên tục trong giai đoạn 2010 - 2021. Năm 2021, tổng doanh thu đạt 343,2 nghìn tỉ đồng.

- Mạng lưới bưu chính viễn thông phủ khắp cả nước, các đô thị là nơi tập trung các dịch vụ bưu chính viễn thông hiện đại.

- Bưu chính: Phát triển đa dạng và hiệu quả hơn. Từng bước chuyển sang dịch vụ số, hợp tác với các ngành sản xuất dịch vụ khác nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế.

- Viễn thông: Phát triển công nghệ tiên tiến, dịch vụ hiện đại, nâng cao chất lượng.

### **3. Hoạt động 3: Luyện tập**

#### **a. Mục tiêu**

- củng cố kiến thức về các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ

#### **b. Tổ chức thực hiện**

##### **Bước 1: Giao nhiệm vụ**

Gv cho hs làm bài tập trắc nghiệm: Khoanh tròn vào các câu trả lời đúng

**Câu 1:** Hai thành phố được nối với nhau bằng đường sắt.

A. Hà Nội - Hải Phòng

B. Hải phòng- Hạ Long

C. Đà Nẵng - Đà Lạt

D. Quảng Ninh- Lai Châu

**Câu 2:** Mạng lưới đường sắt tập trung ở

A. Tập trung khắp cả nước

B. Tập trung chủ yếu ở miền Bắc

C. tập trung chủ yếu ở miền Trung

D. Tập trung chủ yếu ở miền Bắc

**Bài 3.** Tính đến năm 2021 nước ta có bao nhiêu cảng hàng không quốc tế

A. 22

B.12

C.10

D.3

**Câu 4:** Tuyến đường sắt nào đóng vai trò quan trọng nhất nước ta?

A. Hà Nội - Hải Phòng

B. Hà Nội - Lào Cai

C. Đường sắt thống nhất

D. Hà Nội - Đà Nẵng.

**Câu 5.** Tuyến đường nào được xem là xương sống của hệ thống đường ô tô nước ta?

A. Quốc lộ 1

B. Quốc lộ 6

C. Quốc lộ 9.

D. Đường mòn HCM

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS tìm hiểu trả lời

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

**GV gọi hs trả lời các câu hỏi trắc nghiệm**

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV chốt đáp án đúng

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu**

- Vận dụng kiến thức đã học về dịch vụ để sưu tầm và viết một đoạn giới thiệu ngắn về một dịch vụ viễn thông được ứng dụng trong cuộc sống mà em yêu thích.

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Giao nhiệm vụ:**

Em hãy sưu tầm và viết một đoạn giới thiệu ngắn về một dịch vụ viễn thông được ứng dụng trong cuộc sống mà em yêu thích.

- GV giao cho HS về nhà thực hiện, báo cáo kết quả làm việc vào zalo

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Hs báo cáo tiết sau

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**\* Dặn dò**

- GV yêu cầu hs về nhà hoàn thiện mục vận dụng

- **Chẩn bị bài mới theo nhóm**

Phân tích một số xu hướng phát triển mới trong ngành thương mại và du lịch ở nước ta.

- Nguồn tư liệu:
  - + Thông tin từ sách, báo, tạp chí,... về ngành thương mại, du lịch.
  - + Căn cứ vào các Quyết định của Chính phủ để xác định một số xu hướng phát triển mới trong ngành thương mại và du lịch.
  - + Quyết định số 1163/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
  - + Quyết định số 147/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030.
  - + Quyết định số 493/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược xuất khẩu hàng hóa đến năm 2030.
- Gợi ý nội dung
  - a. Một số xu hướng phát triển mới trong ngành thương mại
    - + Đẩy mạnh phát triển chuỗi cung ứng sản phẩm khép kín
    - + Phát triển thương mại điện tử
    - + Đa dạng hóa các loại hình kinh doanh.
    - + Đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng thế mạnh, phát triển thương hiệu hàng hóa Việt Nam.
  - b. Một số xu hướng phát triển mới trong ngành du lịch
    - + Phát triển du lịch bền vững
    - + Đa dạng hóa loại hình du lịch (du lịch cộng đồng, du lịch y tế,...)
- Sản phẩm: Powerpoint, infographic, video, ....
- Nội sản phẩm trước tiết học qua zalo

**Kí duyệt tổ CM**

Vũ Ngọc Dũng